

Số: 1107/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế công tác đối với công chức theo dõi địa bàn của
Tổng cục Thi hành án dân sự**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và cơ quan thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác đối với công chức theo dõi địa bàn của Tổng cục Thi hành án dân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Vụ TCCB BTP;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB (2b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Quang Thái

QUY CHẾ

Công tác đối với công chức theo dõi địa bàn của Tổng cục Thi hành án dân sự
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-TCTHADS, ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, lề lối làm việc, quan hệ công tác và khen thưởng, kỷ luật đối với công chức theo dõi địa bàn của các đơn vị có phân công địa bàn thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự.

2. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm phối hợp và giám sát công chức theo dõi địa bàn của Tổng cục Thi hành án dân sự.

3. Công chức theo dõi địa bàn của các đơn vị có phân công địa bàn thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự là đối tượng chính thực hiện Quy chế này.

4. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể vận dụng để triển khai thực hiện tại Cục Thi hành án dân sự.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Địa bàn: là các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Lĩnh vực: là phạm vi hoạt động của từng đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự trong công tác quản lý công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, công tác tổ chức cán bộ và các công tác có liên quan khác tại các địa bàn.

3. Công chức theo dõi địa bàn: là công chức của Tổng cục Thi hành án dân sự được thủ trưởng đơn vị phân công bằng văn bản để theo dõi công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, công tác tổ chức cán bộ và các công tác có liên quan khác tại các địa bàn.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Bảo đảm lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự thường xuyên, kịp thời

nắm bắt tình hình tổ chức, hoạt động thi hành án dân sự ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhằm tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự và thi hành án hành chính trong phạm vi cả nước; thực hiện quản lý chuyên ngành về thi hành án dân sự và thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự với Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong tổ chức, hoạt động thi hành án dân sự tại địa phương.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của công chức theo dõi địa bàn; làm căn cứ để giám sát, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Công chức theo dõi địa bàn phải:

a) Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật; quy định, quy chế của Tổng cục Thi hành án dân sự; quy chế phối hợp công tác giữa Tổng cục Thi hành án dân sự với các cơ quan có liên quan;

b) Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng đơn vị;

c) Thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao; tuân thủ trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết công việc theo quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị, của Tổng cục Thi hành án dân sự và của địa bàn; bảo đảm sự phối hợp, trao đổi thông tin kịp thời, hiệu quả.

2. Lãnh đạo đơn vị phân công lại công chức theo dõi địa bàn:

a) Theo quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của pháp luật và của Bộ Tư pháp (đối với vị trí bắt buộc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác) hoặc theo quy định của Thủ trưởng đơn vị (đối với vị trí không bắt buộc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác);

b) Khi đã xác minh có cơ sở về dư luận phản ánh không tốt đối với công chức theo dõi địa bàn hoặc không hoàn thành nhiệm vụ tại địa bàn được phân công theo dõi.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM** **CỦA CÔNG CHỨC THEO DÕI ĐỊA BÀN**

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Theo dõi, nắm bắt tình hình và kết quả thực hiện các mặt công tác của

địa bàn. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị, những mô hình mới, cách làm sáng tạo; đề xuất lãnh đạo đơn vị báo cáo lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự chủ trì, hoặc trình Lãnh đạo Bộ Tư pháp kịp thời sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình mới, hiệu quả và chỉ đạo sửa chữa, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém của địa bàn.

2. Theo dõi, báo cáo kịp thời, trung thực tình hình diễn biến nội bộ, diễn biến công tác chuyên môn và chủ động tham mưu, đề xuất với lãnh đạo đơn vị báo cáo lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự giải pháp xử lý ở địa bàn có mâu thuẫn nội bộ phức tạp, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, không thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành.

3. Có ý kiến đề xuất về:

a) Việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị liên quan đến địa bàn được giao phụ trách.

b) Những vấn đề phức tạp cần sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự đối với địa bàn phụ trách.

4. Hướng dẫn, đôn đốc:

a) Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, các văn bản mới của Đảng, Nhà nước liên quan đến lĩnh vực; các kết luận, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự đối với địa bàn.

b) Tham mưu Lãnh đạo đơn vị tham gia ý kiến đối với lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự phân công.

Điều 6. Quyền hạn

1. Đề nghị đơn vị được phân công phụ trách có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật, hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự về lĩnh vực được phân công phụ trách (những vấn đề quản lý theo chế độ mật được cung cấp theo đúng quy định về quản lý văn bản tài liệu mật).

2. Đề nghị lãnh đạo đơn vị làm việc trực tiếp với lãnh đạo các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, lãnh đạo phụ trách địa bàn cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết đến chức trách, nhiệm vụ, địa bàn được phân công theo dõi để nắm tình hình và trao đổi ý kiến về những vấn đề liên quan tới địa bàn thuộc

chức trách, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

3. Được cung cấp các phương tiện làm việc cần thiết; được học tập, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ các mặt công tác.

4. Khi cần thiết có thể báo cáo lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự trực tiếp xuống địa bàn để tìm hiểu, theo dõi, làm rõ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

Điều 7. Trách nhiệm

1. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự về các nội dung được phân công liên quan đến công tác theo dõi địa bàn và bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu báo cáo không trung thực, báo cáo sai sự thật và không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bám sát địa bàn được phân công, nắm chắc tình hình, chủ động báo cáo kịp thời, trung thực với lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự về tình hình địa bàn. Nắm chắc quy trình, nghiệp vụ đối với lĩnh vực được phân công phụ trách; thường xuyên cập nhật tình hình công tác, chính trị ở địa bàn phụ trách. Có trách nhiệm tìm hiểu, cung cấp thông tin, nhận xét trung thực, khách quan về tình hình hoạt động của nhân sự trên địa bàn khi có yêu cầu của các cấp có thẩm quyền.

3. Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật và phát ngôn; không được để lộ thông tin về công tác, nhất là thông tin về tổ chức cán bộ, quá trình tổ chức thi hành án, giải quyết khiếu nại, tố cáo với những người không có trách nhiệm và không liên quan đến nội dung này; không tự ý phát ngôn những thông tin không thuộc thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; không lợi dụng chức trách, quyền hạn và ảnh hưởng cá nhân để mưu lợi cho bản thân, gia đình hoặc làm những việc sai trái.

4. Trung thực, khách quan, công tâm, có bản lĩnh, có chính kiến và chịu trách nhiệm cá nhân đối với những vấn đề liên quan nêu tại Điều 4 Quy chế.

5. Không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, khách quan, trung thực và có ý thức tổ chức kỷ luật cao; nắm chắc và thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của pháp luật, các quy định của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự về lĩnh vực được phân công phụ trách.

6. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc chống tệ quan liêu, tiêu cực, lãng phí, gây phiền hà, ách tắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ tại địa bàn. Trường hợp công chức theo dõi địa bàn vi phạm các quy định của Đảng và pháp

luật của Nhà nước trong quá trình thực thi công vụ sẽ phải xử lý nghiêm minh, kịp thời theo đúng quy định.

7. Lập, quản lý hồ sơ công việc liên quan đến địa bàn phụ trách một cách khoa học; có trách nhiệm bàn giao hồ sơ công việc cho Thủ trưởng đơn vị, các công chức khác khi điều chỉnh phân công nhiệm vụ tại đơn vị, chuyển công tác và các trường hợp đặc biệt khác.

Chương III **LỀ LỐI LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Lề lối làm việc

1. Định kỳ vào ngày 30 hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ, thông tin, báo cáo bằng các hình thức phù hợp về tình hình ở địa bàn cho Thủ trưởng đơn vị để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự; định kỳ 6 tháng, năm, báo cáo bằng văn bản cho Thủ trưởng đơn vị về tình hình, kết quả công tác và những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của địa bàn được phân công theo dõi.

2. Phối hợp với công chức khác của đơn vị hoặc các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự chuẩn bị báo cáo về tình hình ở địa bàn được phân công theo dõi để phục vụ lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự, lãnh đạo Bộ Tư pháp làm việc với các địa phương, cơ quan, đơn vị và các báo cáo đột xuất khi có vấn đề cấp thiết của địa bàn hoặc theo yêu cầu của Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự.

3. Đối với những vấn đề nội bộ, những vấn đề liên quan đến các lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, đơn vị, phải kịp thời báo cáo với lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự phụ trách, báo cáo Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự khi có yêu cầu.

Điều 9. Mối quan hệ công tác với lãnh đạo cơ quan Thi hành án dân sự địa phương

1. Công chức theo dõi địa bàn thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi trực tiếp với lãnh đạo cơ quan thi hành án dân sự địa phương (nhất là lãnh đạo Phòng chuyên môn có liên quan) để chủ động nắm bắt thông tin, trao đổi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục Thi hành án dân sự phối hợp chặt chẽ với công chức theo dõi địa bàn trong làm việc, trao đổi thông tin liên quan; tạo điều kiện để công chức theo dõi địa bàn làm việc với các đơn vị trực thuộc.

3. Định kỳ hằng năm, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương thông tin bằng các hình thức phù hợp về tinh thần trách nhiệm, phương pháp làm việc, sự phối hợp, những đóng góp và hạn chế của công chức theo dõi địa bàn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị cho Thủ trưởng đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự.

Điều 10. Mỗi quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Tổng cục

Lãnh đạo các đơn vị theo dõi địa bàn và các công chức theo dõi địa bàn, đặc biệt là các công chức phụ trách các mảng công việc khác nhau trên cùng một địa bàn phối hợp với các công chức theo dõi địa bàn khác; thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với các công chức của các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, để nắm bắt tình hình, thông tin, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kịp thời hướng dẫn, đôn đốc địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ thi hành án dân sự, hành chính; phản ánh, trao đổi về những đề xuất, kiến nghị và những khó khăn, vướng mắc ở các địa bàn.

Điều 11. Mỗi quan hệ công tác với Thủ trưởng đơn vị

1. Công chức theo dõi địa bàn chịu sự lãnh đạo trực tiếp của lãnh đạo phụ trách địa bàn, Thủ trưởng đơn vị; thường xuyên trao đổi, báo cáo với lãnh đạo phụ trách địa bàn về tình hình, những vướng mắc, phát sinh ở địa bàn và cá nhân trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Thủ trưởng các đơn vị được phân công theo dõi địa bàn có trách nhiệm quản lý, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đi công tác và chế độ thông tin, báo cáo của công chức theo dõi địa bàn; trao đổi với lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để nắm tình hình và kịp thời báo cáo với Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự về công chức theo dõi địa bàn khi có vấn đề phát sinh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm

Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức theo dõi địa bàn là căn cứ để đánh giá, đào tạo, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, thi nâng ngạch công chức và khen thưởng, kỷ luật.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự có liên quan phối hợp chặt chẽ có hiệu quả để thực hiện Quy chế này.

2. Các đơn vị và công chức theo dõi địa bàn của Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Văn phòng, Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm giúp Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự bổ sung, điều chỉnh. / 

